

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, sau khi hòa giải người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 24/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2018 về việc: “Tranh chấp về quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định cá biệt”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Mai Thị D, sinh năm 1925;

Trú tại: Tổ 3, khối phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

+ Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1984;

Trú tại: Số 73, đường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946;

Trú tại: Tổ 1, khối phố 10, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- **Bị đơn:**

1. Ông Phạm Quang T, sinh năm 1964;

Trú tại: Tổ 2, thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Phạm Xuân V, sinh năm 1976;

Trú tại: Tổ 1, thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ủy ban nhân dân thành phố T;

Địa chỉ: Số 70, đường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2. Bà Ngô Thị B, sinh năm 1938;

Trú tại: Tổ 6, khối phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

3. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1963;

Trú tại: Tổ 5, khối phố 8, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B và bà L là: Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1984; trú tại: Số 73, đường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

4. Ông Mai Văn Y, sinh năm 1966;

Trú tại: Thôn 2, xã D, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

5. Chị Mai Thị T, sinh năm 1991;

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

6. Chị Mai Thị Hồng T, sinh năm 1996;
Trú tại: Tổ 5, khối phố 8, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
7. Bà Mai Thị Hồng Th, sinh năm 1967;
Trú tại: Tổ 6, khối phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
8. Bà Mai Thị Hồng T, sinh năm 1969;
Trú tại: Tổ 10, khối phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
9. Ông Mai Đình S, sinh năm 1975;
Trú tại: Tổ 1, khối phố 10, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
10. Bà Mai Thị H, sinh năm 1977;
Trú tại: Tổ 2, khối phố 6, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
11. Bà Mai Thị Mỹ D, sinh năm 1973;
Trú tại: Tổ 2, khối phố 10, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Yên, chị T, chị T, bà Th, bà T, ông S, bà H và bà D là:

- + Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1984;
Trú tại: Số 73, đường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
- + Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946;
Trú tại: Tổ 1, khối phố 10, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
12. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946;
Trú tại: Tổ 1, khối phố 10, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
13. Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1979
Trú tại: Khối phố 1, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
14. Bà Huỳnh Thị Mỹ Tr;
Cùng trú tại: Khối phố 1, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.
15. Văn phòng Công chứng Q;
Địa chỉ: Số 12 đường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bà Mai Thị D không phải chịu. Hoàn trả lại cho bà Mai Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000146 ngày 06/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Ngô Đình Bảy